

## CHĂM LO PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI - NHỮNG ĐIỀU ĐỌC TỪ DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Hoàng Văn Hiến <sup>1\*</sup>, Ngô Vương Anh <sup>2</sup>, Nguyễn Anh Thư <sup>3</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học khoa học, Đại học Huế

<sup>2</sup> Báo Nhân dân

<sup>3</sup> Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

\* Email: hvhien@hueuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 16/5/2024; ngày hoàn thành phản biện: 22/5/2024; ngày duyệt đăng: 24/6/2024

### TÓM TẮT

Đối với Hồ Chí Minh, Con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu giải phóng của cách mạng. Trong tư tưởng và hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của con người và đã tích cực hoá nhân tố con người một cách khéo léo, đầy hiệu quả.

Một loạt những chính sách xã hội được Người nêu trong Di chúc - một văn kiện lịch sử vô giá khi viết về những công việc sau khi kết thúc chiến tranh là sự cụ thể hoá những lý tưởng giải phóng con người, chăm lo hạnh phúc của nhân dân và phát triển bền vững đất nước. Chúng ta đã tích cực thực hiện những điều căn dặn cuối cùng của Người và đã đạt được những thành tựu đáng tự hào sau gần 40 năm đổi mới, phát triển và hội nhập.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, Di chúc, con người, động lực, phát triển.

### DẪN NHẬP

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi vấn đề con người là mục tiêu thiêng liêng nhất, cao cả nhất, trở thành lý tưởng, tỏa sáng trong từng suy nghĩ, cử chỉ, hành động của Người và tư tưởng về phát huy nhân tố con người đã xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh [9]. Ngày nay, có rất nhiều quan điểm khác nhau về nhân tố con người, nhưng theo một nghĩa chung nhất, có thể hiểu: *“Nhân tố con người là tổng thể các yếu tố có liên quan đến con người, là sự thống nhất biện chứng giữa các mặt chủ quan và khách quan để tạo nên năng lực, phẩm chất và trí tuệ của con người được hình thành và phát huy tác dụng vào trong thực tiễn sản xuất vật chất hay quá trình phát triển kinh tế - xã hội của mỗi cộng đồng, quốc gia trong những giai đoạn lịch sử*

*nhất định*” [6, tr.25]. Nói tới *nhân tố con người*<sup>1</sup> chính là nói tới *con người* với tính cách là một thực thể hoạt động, là chủ thể cải tạo thế giới xung quanh, cải tạo các quan hệ xã hội. Và việc *tích cực hoá nhân tố con người* chính là “*phát hiện và làm bộc lộ, hình thành và sử dụng những tiềm năng sáng tạo của con người vì lợi ích của xã hội*”, mà chủ yếu là “*phát hiện những tiềm năng tối đa của hoạt động sản xuất của con người, các nguồn dự trữ và khả năng vật chất và tinh thần của hoạt động đó,... phát hiện các động cơ thúc đẩy con người hoạt động xây dựng xã hội mới và khám phá các trở lực kìm hãm các hoạt động đó*” [8, tr.69-76].

Nhìn nhận, đánh giá đúng vị trí vai trò của nhân tố con người và tích cực hóa nhân tố con người nhằm phát huy mọi nguồn tiềm năng của nhân tố này trong quá trình xây dựng xã hội là điều có ý nghĩa rất quan trọng cả trong lý luận và thực tiễn, sẽ thúc đẩy quá trình sáng tạo lịch sử của quần chúng. Trong đó, cần phải tạo ra sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của xã hội và phải làm cho những lợi ích cá nhân có xu hướng xã hội rõ nét.

Trong những hoạt động thực tiễn của mình, Hồ Chí Minh đã nhận thức và giải quyết những vấn đề đó một cách nhuần nhuyễn, hài hoà, phù hợp với những điều kiện cụ thể của xã hội Việt Nam, của cách mạng Việt Nam. Từ ngày 18/ 6/1919, khi cái tên Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên xuất hiện trên diễn đàn chính trị với bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* gửi tới Hội nghị Versailles (Pháp) đòi quyền tự do, dân chủ và bình đẳng cho dân tộc Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc đã đặt vấn đề con người, bênh vực và giải phóng con người. Đến *Di chúc* - tác phẩm cuối đời của Người<sup>2</sup>, chúng ta lại thấy Người nhấn mạnh đến *công việc đối với con người* (chữ gạch chân trong nguyên văn - CTG).

## NỘI DUNG

### 1. “Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nêu luận điểm: Đánh đuổi đế quốc thực dân, lật đổ chế độ phong kiến là sự khởi đầu cho việc xây dựng một xã hội mới, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Đây thực sự

---

<sup>1</sup> Ngày nay, có rất nhiều quan điểm khác nhau về nhân tố con người, nhưng theo một nghĩa chung nhất, có thể hiểu: “*Nhân tố con người là tổng thể các yếu tố có liên quan đến con người, là sự thống nhất biện chứng giữa các mặt chủ quan và khách quan để tạo nên năng lực, phẩm chất và trí tuệ của con người được hình thành và phát huy tác dụng vào trong thực tiễn sản xuất vật chất hay quá trình phát triển kinh tế - xã hội của mỗi cộng đồng, quốc gia trong những giai đoạn lịch sử nhất định*”, xem thêm: Phạm Công Nhất (2007), *Phát huy nhân tố con người trong phát triển lực lượng sản xuất ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

<sup>2</sup> Văn bản cuối cùng (không phải tác phẩm) mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết là bức thư gửi Tổng thống Mỹ Richard Nixon, đề ngày 25/8/1969 - đúng một tuần khi Người vĩnh viễn ra đi, dẫn theo [7, tr. 139].

là một cuộc phấn đấu lâu dài và cần phải có nhiều thế hệ những người cách mạng chung sức chung lòng, kế tiếp nhau hết lớp này đến lớp khác mới có thể đạt đến thắng lợi. Thực tiễn Việt Nam và thế giới ngày càng chứng minh tầm nhìn của Hồ Chí Minh về con đường đi đến dân chủ và giàu mạnh là con đường dài, khó khăn hơn con đường thắng đế quốc, phong kiến. Đó là *sự nghiệp trăm năm* và phải *“trồng người”* vì *sự nghiệp trăm năm* ấy. Người đã dùng khái niệm *“trồng người”* với nguyên nghĩa của văn hóa - culture, là trồng trọt, vun trồng, chăm sóc cây cối. *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”* [4, tr.528] - phương châm đó định hướng cho việc xây dựng con người Việt Nam hôm nay và mai sau.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác *“trồng người”* trong từng chặng đường phát triển của đất nước. Vấn đề xây dựng con người mới, xây dựng nền văn hóa mới, xây dựng đời sống mới, bồi dưỡng và nhân rộng những tấm gương người tốt, việc tốt... luôn là mối quan tâm hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong những lời cuối cùng để lại trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”* (Di chúc)<sup>3</sup>[5]. Người khẳng định: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ”* (Di chúc). Người căn dặn: *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”* (Di chúc). Đây là sự chuẩn bị tốt nhất cho/vì lợi ích lâu dài của đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt vấn đề rèn luyện toàn diện đầy đủ cả Đức và Tài để mỗi thanh niên Việt Nam *“mới”* có đầy đủ cả phẩm chất và năng lực, vừa *“hồng”* vừa *“chuyên”*. *“Hong”* chứa đựng những phẩm chất chính trị tốt đẹp: Trung thành với Tổ quốc với lợi ích của dân tộc, của nhân dân, với lý tưởng cách mạng; là đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là tư tưởng, lối sống lành mạnh, là tâm hồn tươi sáng ... *“Chuyên”* là trình độ, năng lực tinh thông nghiệp vụ, làm chủ các tri thức khoa học, các lý thuyết cơ bản và cả các kỹ năng. Người *“chuyên”* là người có hiểu biết thấu đáo và thực hành thành thạo các công việc mà mình đảm nhiệm. Những mặt cụ thể của việc giáo dục toàn diện để người thanh niên vừa *“hồng”* vừa *“chuyên”* có thể nêu khái quát: Giáo dục nâng cao nhận thức lý tưởng; giáo dục đạo đức cách mạng và giáo dục văn hóa, kỹ thuật và nghề nghiệp. Trong đó, hai nội dung đầu có thể xếp trong nội hàm của khái niệm *“hồng”*. Nội dung thứ ba để bảo đảm cho sự *“chuyên”*. Đó là những định hướng cơ bản của giáo dục và đào tạo, làm nền tảng cho sự phát triển của thanh niên Việt Nam hiện đại.

---

<sup>3</sup> Những đoạn trích Di chúc dẫn từ Nguyên văn các bản viết di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sách Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập 15, tr. 609 - 618.

Trong mỗi thời kỳ cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra những thành công để khẳng định và phát huy, đồng thời cũng vạch rõ những gì chưa làm được, những gì làm chưa tốt, chỉ ra cách để mọi người cố gắng làm cho được, cho tốt hơn. Nhìn lại mối quan tâm của Người, cho đến những dòng cuối cùng của cuộc đời vẫn đau đáu việc chăm lo bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp cho con người cũng có thể thấy mối lo lắng của Người: Nếu sao lãng việc “trồng người” nhất định sẽ dẫn đến những điều đáng tiếc, hơn nữa còn là những suy thoái về phẩm chất con người, từ đó dẫn đến mọi suy thoái khác. Từ sau ngày thống nhất đất nước (1975), nhất là khi kinh tế thị trường phát triển, đất nước đổi mới, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trong xu hướng toàn cầu hóa, chúng ta càng thấy ý nghĩa quan trọng của những luận điểm chăm lo cho thế hệ trẻ của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nhu cầu có vai trò quan trọng trong việc tích cực hoá các hoạt động của con người. Nhiều nhà nghiên cứu coi đó là điểm xuất phát của động cơ hành động. Nhu cầu của con người rất phong phú và đa dạng. Hầu hết mọi người đều có cả một hệ thống các nhu cầu. Ngoài các biến đổi tự phát, các nhu cầu còn được hình thành một cách có ý thức. Việc hiểu biết các nhu cầu của con người, nắm được cơ chế tự giác hình thành các nhu cầu là điều cần thiết và quan trọng, để định hướng chúng, để tạo khả năng ảnh hưởng tích cực tới động cơ hành vi của con người, để định hướng nghị lực sáng tạo của quần chúng.

Lợi ích là biểu hiện trực tiếp của các nhu cầu. Lợi ích gắn với những mục tiêu cụ thể và nhằm vào những đối tượng cụ thể. Không tính đến lợi ích thì không thể bảo đảm được sự phát triển năng động của xã hội. Lợi ích cá nhân được bảo đảm và gắn chặt với các công việc có ích về mặt xã hội sẽ kích thích tính tích cực về mặt xã hội của con người. Nó có thể làm tăng tinh thần tận tụy, tăng chất lượng công việc của từng con người cũng như các nhóm xã hội có cùng lợi ích. Để được như vậy, vấn đề đặt ra là phải tạo ra sự thống nhất giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của xã hội và phải làm cho những lợi ích cá nhân có xu hướng xã hội rõ nét.

Những lợi ích của nhân dân được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập đến là những điều hết sức thiết thực và ấm áp tình người. Việc bảo đảm và bảo vệ những lợi ích của nhân dân trong mọi mặt đời sống xã hội chính là nhân tố kích thích, là đòn bẩy, là chất gắn kết các cá nhân trong những hoạt động xã hội. Có như vậy mới bảo đảm được lòng tin của nhân dân vào bản chất tốt đẹp của chế độ mới, kích thích được tính sáng tạo, tính tự nguyện tự giác của nhân dân trong lao động sản xuất và trong các hoạt động khác của đời sống xã hội. Những lợi ích thực tế mà chế độ xã hội mới mang lại cho mỗi người dân chính là tác nhân kích thích tới nhân tố con người, có tác dụng quyết định trong việc khuyến khích, động viên nguồn lực con người trong quá trình xây dựng, chấn hưng đất nước sau chiến tranh.

Quần chúng nhân dân là người sáng tạo nên lịch sử, “*đẩy thuyền là dân mà lật*

*thuyền cũng là dân", sức sáng tạo của nhân dân là vô hạn. Những luận điểm về vai trò của quần chúng nhân dân của chủ nghĩa Marx - Lenin, của triết lý nhân sinh phương Đông đã hoà quyện trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Tin vào dân, dựa vào lực lượng của nhân dân là nét nhất quán trong tư tưởng cách mạng Hồ Chí Minh. Chúng ta tiếp tục xây dựng hoàn thiện con người, tiếp tục tích cực hóa nhân tố con người để phát huy những tiềm năng của con người Việt Nam trong bối cảnh mới để "khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" [1, tr. 34] như văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (2021) của Đảng đã xác định. Thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đó cũng là tiếp tục hiện thực hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và làm đúng những lời căn dặn trong Di chúc về "công việc đối với con người".*

## **2. Thể hiện tình thương yêu vô hạn đối với các tầng lớp nhân dân và luôn chăm lo hạnh phúc của nhân dân**

Con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh nổi lên với vai trò chủ thể sáng tạo của cách mạng, là động lực đồng thời là mục tiêu của cách mạng. Trong mọi công tác, Chủ tịch Hồ Chí Minh *luôn nhắc nhở cán bộ phải biết phát huy tính chủ động sáng tạo của nhân dân để giải quyết các nhiệm vụ cách mạng. "Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong"* là câu Người nhắc mỗi cán bộ cần tâm niệm trước khi tiến hành công việc. Đó cũng là bài học thành công rút ra từ những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong hơn 94 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng *mỗi công việc cách mạng đều gắn chặt với nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân*. Người nhấn mạnh: *"Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân"* [3, tr.518]. Nhiều lần Người nhắc lại tinh thần đó và trước lúc đi xa Người vẫn căn dặn Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân... Trong những dòng cuối cùng để lại cho chúng ta, Người viết: *"Đầu tiên là công việc đối với con người"* (Di chúc, chữ gạch chân trong nguyên văn - TG), và *"Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng"* (Di chúc). Trong lần bổ sung Di chúc tháng 5/1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết riêng một đoạn về công việc hàn gắn vết thương chiến tranh, trong đó Người nêu lên những chính sách với nhiều tầng lớp xã hội. Người chỉ ra những công việc chủ yếu, mấu chốt khi thực hiện các chính sách xã hội hướng đến các tầng lớp nhân dân, với từng đối tượng cụ thể.

Đối với các thương binh: *"Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần "tự lực cánh sinh" "* (Di chúc).

Đối với các liệt sĩ: *"Mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta"* (Di chúc).

Đối với những gia đình chính sách “mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét” (Di chúc).

Với thế hệ trẻ, Người viết: “Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất, cho các cháu ấy đi học thêm các ngành, các nghề, để đào tạo thành những cán bộ và công nhân có kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta” (Di chúc).

Với phụ nữ, Người yêu cầu: “Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc, kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ” (Di chúc).

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn quan tâm đến “Những nạn nhân của chế độ xã hội cũ, như trộm cắp, gái điếm, cờ bạc, buôn lậu, v.v... thì Nhà nước phải dùng vừa pháp luật, vừa giáo dục để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lương thiện” (Di chúc).

Với một đất nước có nền sản xuất nông nghiệp truyền thống, nông dân chiếm số đông, Người đề nghị “miễn thuế nông nghiệp 1 năm” (Di chúc) sau khi kết thúc chiến tranh để khoan thư sức dân.

Với những căn dặn cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh việc phải bảo đảm lợi ích của từng nhóm xã hội một cách thiết thực. Những lợi ích được phát triển hài hòa sẽ cùng thúc đẩy đất nước phát triển, bảo đảm an sinh và ổn định xã hội. Những lợi ích thực tế mà chế độ xã hội mới mang lại cho mỗi người dân đáp ứng ngày càng tốt hơn những nhu cầu chính là tác nhân kích thích nhân tố con người, có tác dụng quyết định trong việc khuyến khích, động viên nguồn lực con người cho công cuộc tái thiết đất nước sau khi chiến tranh kết thúc.

Sau những công việc chủ yếu đối với con người, Người nêu vấn đề “xây dựng lại thành phố và làng mạc, đẹp đẽ hàng hoàng hơn trước chiến tranh. Khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế. Phát triển công tác vệ sinh, y tế. Sửa đổi chế độ giáo dục cho hợp với hoàn cảnh mới của nhân dân, như phát triển các trường nửa ngày học tập, nửa ngày lao động. Củng cố quốc phòng” (Di chúc). Dù chỉ vắn tắt, song đây là một chương trình kinh tế - xã hội toàn diện để cải tạo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Trong yêu cầu của Người: “Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hoá, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân” (Di chúc, chữ gạch chân trong nguyên văn - CTG) bao hàm ý nghĩa nâng cao đời sống của nhân dân một cách toàn diện, cả về vật chất - phát triển kinh tế, cả về tinh thần - phát triển văn hoá.

Cũng trong *Di chúc*, một lần nữa Người nhấn mạnh vai trò, sức mạnh và năng lực sáng tạo của lực lượng quần chúng nhân dân: “Công việc trên đây là rất to lớn, nặng nề, và phức tạp, mà cũng là rất vẻ vang. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã hư hỏng, cũ kỹ, để tạo ra những cái mới mẻ tốt tươi. Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân” *Di chúc*). Những dòng này còn mang ý nghĩa lớn hơn, rộng hơn khi chúng ta đang nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường mối quan hệ khăng khít Đảng - Dân, Dân - Đảng để tăng cường tính nhân dân của Đảng, để huy động nhân dân tham gia những công việc cấp thiết và quan trọng do Đảng phát động: phát triển đất nước về mọi mặt, chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, chống suy thoái, biến chất - như một nhiệm vụ cấp bách của Đảng hôm nay. Một lần nữa - lần cuối cùng, với thiên tài của mình Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiên liệu cho chúng ta về những thuận lợi, khó khăn khi cách mạng Việt Nam chuyển sang một giai đoạn mới. Những điều Người trù liệu cho chúng ta vừa thiết thực, cụ thể vừa mang tính chiến lược cả trong thiên niên kỷ tới. Những dòng căn dặn của Người in đậm tư tưởng tin dân, trọng dân, vì dân và gắn bó với dân.

Đã 55 năm trôi qua từ khi chúng ta nguyện thực hiện trọn vẹn những lời thiêng liêng cuối cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại trong *Di chúc*. Trong các nhiệm kỳ gần đây, những mục tiêu chăm lo phát triển con người Việt Nam trong giai đoạn mới đã được Đảng đưa vào nhiều Nghị quyết và đôn đốc triển khai thực hiện trong thực tiễn. Sau gần 40 năm đổi mới, mức sống của các tầng lớp dân cư được cải thiện rõ rệt. Tuổi thọ trung bình của dân cư tăng từ 62 tuổi (năm 1990) lên 73,7 tuổi (năm 2023). Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng nhanh trong những năm gần đây và Việt Nam đã thuộc nhóm cao của thế giới. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được các tổ chức quốc tế xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng. Cùng với đó là những chương trình lớn và các chính sách đầu tư chăm lo cho con người: phát triển hạ tầng, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, tổ chức các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, khắc phục thiên tai, dịch bệnh... Tỷ lệ hộ nghèo trung bình mỗi năm giảm đều khoảng 1,5% - giảm từ 58% theo chuẩn cũ năm 1993 xuống chỉ còn 2,93% theo chuẩn nghèo đa chiều (tiêu chí cao hơn trước) năm 2023 [11]. Các dịch vụ xã hội cơ bản đã ngày càng cải thiện và người dân có khả năng tiếp cận và thụ hưởng. Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội của người dân Việt Nam ngày càng được đảm bảo tốt hơn. An sinh xã hội được chăm lo, chất lượng cuộc sống được nâng dần từng bước. Những tiến bộ đó đã được ghi nhận.

Đại hội XIII của Đảng xác định: “*Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển*” [2, tr.81]. Đại hội XIII cũng yêu cầu: “*Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là hiện đại hóa giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng*” [2, tr.117-118]. Trong bài phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị văn hóa toàn quốc ngày 24/10/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng chỉ rõ những phẩm chất cần đạt đến trong tương lai của con

người Việt Nam, đấy là: “Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo” [10, tr.45]. Chúng ta vẫn đang tích cực thực hiện một loạt công việc theo những định hướng đó.

## LỜI KẾT

Bản *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngời sáng tấm lòng cao cả, trăn trở với công cuộc tái thiết đất nước, tràn đầy tình thương yêu, lo toan cho hạnh phúc, ấm no của nhân dân. Lòng nhân ái bao la là điểm xuyên suốt trong chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh. Cả cuộc đời Người đã đấu tranh không mệt mỏi để khẳng định và bảo vệ những giá trị cao quý của con người, đem lại sự ấm no hạnh phúc cho con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện chiến lược con người khi khái niệm chiến lược con người còn chưa thấy trên báo chí, sách vở tại Việt Nam. Mặc dù Người đã đi xa nhưng những tư tưởng lớn của Người thông qua nhiều tác phẩm, bài viết, bài nói, đặc biệt là bản *Di chúc* thiêng liêng “*vẫn đang soi đường cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Việt Nam ngày nay và mãi mãi về sau*” [7, tr.7].

Phát triển kinh tế gắn liền với chăm lo, nâng cao đời sống nhân dân đồng thời bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội là mục tiêu, đồng thời cũng là thước đo tính đúng đắn, ý nghĩa, giá trị đích thực của xã hội mới tốt đẹp mà chúng ta đang xây dựng theo Tư tưởng Hồ Chí Minh. Hôm nay chúng ta đọc lại và sẽ còn đọc lại *Di chúc* để tâm niệm những điều cuối cùng Người căn dặn, và quan trọng hơn là để phấn đấu thực hiện tốt hơn những tâm nguyện Người hằng mong cho dân, cho nước./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, -Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập 1.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, -Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập 2.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tập 9.
- [4]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tập 11.
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, Tập 15.
- [6]. Phạm Công Nhất (2007), *Phát huy nhân tố con người trong phát triển lực lượng sản xuất ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- [7]. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thừa Thiên Huế - Trường Đại học Khoa học Huế (2010), *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [8]. Tạp chí *Thông tin khoa học xã hội* (1989), số 1.
- [9]. Trần Ngọc Trân (2020), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy nhân tố con người trong giữ vững độc lập, tự do của Tổ quốc”; <https://vass.gov.vn/nguyen-cuu-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van/van-dung-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-phat-huy-nhan-to-con-nguoi-trong-giu-vung-doc-lap-tu-do-cua-to-quo-81>. Truy cập ngày 28/10/2024.
- [10]. Nguyễn Phú Trọng (2024), *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [11]. Nguyễn Phú Trọng (2024), “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”; <https://special.nhandan.vn/Tong-Bi-thu-Nguyen-Phu-Trong-tu-hao-tin-tuong-duoi-la-co-ve-vang-cua-Dang/index.html>. Truy cập ngày 06/10/2024.

## HUMAN-CENTERED DEVELOPMENT IN PRESIDENT HO CHI MINH'S TESTAMENT

Hoang Van Hien <sup>1\*</sup>, Ngo Vuong Anh <sup>2</sup>, Nguyen Anh Thu <sup>3</sup>

<sup>1</sup> University of Sciences, Hue University

<sup>2</sup> Nhan Dan Newspaper

<sup>3</sup> Ha Noi University of Culture

\* Email: hvhien@hueuni.edu.vn

### ABSTRACT

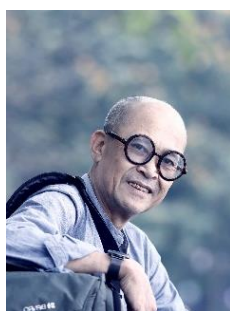
According to President Ho Chi Minh, people are the revolution's driving force and the goal of liberation. In his thoughts and actions, President Ho Chi Minh consistently highlighted people's importance and deftly promoted the human element. In writing about the work after the war, he outlined several social policies in his Testament, a priceless historical record that is the concretization of the principles of human freedom, concern for the well-being of people, and sustainable development of the country. After almost 40 years of invention, development, and integration, we have accomplished our goals and actively carried out his last directives.

**Keywords:** Ho Chi Minh, Testament, people, motivation, development.



**Hoàng Văn Hiến** sinh ngày 02 tháng 8 năm 1962. Ông tốt nghiệp Cử nhân Khoa học Lịch sử vào năm 1988 tại Trường Đại học Tổng hợp Huế (nay là Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế) và nhận học vị Tiến sĩ Lịch sử Thế giới năm 2001 tại Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Năm 2009, ông nhận học hàm Phó Giáo sư Lịch sử Thế giới. Hiện nay ông là Giảng viên cao cấp, công tác tại Khoa Lịch sử và là Cố vấn chuyên môn Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Lịch sử Thế giới, Quan hệ quốc tế, Lịch sử Việt Nam cận hiện đại, Văn hoá học.



**Ngô Vương Anh** sinh năm 1967. Hiện ông công tác tại Báo Nhân dân.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Lịch sử Đảng, Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Thế giới, Văn hóa học.



**Nguyễn Anh Thư** Sinh ngày 29/6/1980 tại Hà Nội. Bà tốt nghiệp cử nhân ngành Lịch sử năm 2002; thạc sĩ chuyên ngành Khảo cổ học năm 2005 và nhận học vị tiến sĩ năm 2015 tại Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Bà công tác tại Viện Khảo cổ học, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam từ năm 2002 – 2013; là giảng viên Khoa Di sản văn hoá, Đại học Văn hoá Hà Nội từ năm 2013 đến nay.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Văn hoá Champa, đồ gốm giai đoạn Tiền – Sơ sử ở miền Trung Việt Nam, bảo tồn di sản văn hoá.